

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS - ST  
Ngày: 27-01-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Đạo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Đặng Minh Lý.

2/ Ông Trương Ngọc Điệp.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 328/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 13/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Bá L**, sinh năm 1995. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Bá D và bà Nguyễn Thị Kim P; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/9/2020 đến ngày 25/9/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

*Bị hại:* Ông Trịnh Xuân T, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn x, xã E, huyện Ek, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Nguyễn Hữu Khánh D1, sinh năm 1996. Địa chỉ: phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

2/ Ông Võ Thành L1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp PT, xã PA, thị xã B, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/9/2020, Võ Bá L điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển số 61L5-17xx đến cửa hàng điện thoại di động A, địa chỉ tại phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương để mua điện thoại di động. Khi đến

cửa hàng, anh Trịnh Xuân T, sinh năm 1993, cư trú tại thôn x, xã E, huyện Ek, tỉnh Đắk Lắk là chủ cửa hàng đem ra cho L xem 03 (ba) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus để L lựa chọn rồi anh T quay người lại tiếp tục cài đặt điện thoại cho khách hàng khác. Lúc này, L thấy anh T không quan sát, chú ý nên L nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại di động của tiệm. Thực hiện ý định trên, L lên lấy 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu xám trắng bỏ vào túi quần bên phải rồi bỏ đi ra khỏi tiệm. Lúc này, anh T kiểm tra lại thì thấy mất 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu xám trắng nên đã chạy ra giữ L lại để kiểm tra thì phát hiện chiếc điện thoại bị mất đang nằm trong túi quần bên phải của L. Ngay sau đó, anh T đã giao L cho Công an phường P lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và thu giữ số vật chứng gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu xám trắng và 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển số 61L5-17xx. Cùng ngày 19/9/2020, Công an phường P đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng L và số vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 213/KLTS-TTHS ngày 28/5/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu xám trắng, trị giá: 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Ngày 26/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả chiếc xe trên cho anh Trịnh Xuân T theo Quyết định xử lý vật chứng số 06/QĐ-CQĐT. Hiện anh T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Võ Bá L và không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển số 61L5-17xx, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do anh Võ Thành L1, sinh năm 1986, cư trú tại xã PA, thị xã B, tỉnh Bình Dương đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Anh Thành L1 đã cho anh Nguyễn Hữu Khánh D, sinh năm 1996, cư trú tại phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Khi cho không làm giấy tờ cũng như thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 19/9/2020, anh D cho Võ Bá L mượn xe mô tô trên để đi công việc. Do vậy, ngày 30/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho anh D. Hiện tại anh D không có yêu cầu gì đối với Võ Bá L nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 09/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Võ Bá L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Bá L mức hình phạt tù 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, những chứng cứ đã được thu thập đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus có trị giá 6.000.000đ (sáu triệu đồng) mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi, hoàn trả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cùng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi, giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Bá L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Võ Bá L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (21/01/2021).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp: Không có.

5/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Đạo**